

Công Chúa gieo Cầu

Kịch bản : Đức Quảng

Phân vai : Đức Phật, A Nan, Quốc vương Bạt Kỳ, Công chúa Diễm Hoa, Đại thần A Lam, Hoàng tử Xứ Chiêm Ba, Hai cung nữ. Một quân hầu .(9 nhân vật)

Màn 1 Cảnh 1 : Cảnh nơi phố chợ. Quân lính rao loa báo tin gieo cầu.

Quân lính : Loa loa loa loa – hôm nay mồng ba – ngày mai mồng bốn – Ngày mốt mùng năm – ngày kia mồng sáu

Đại Thần : Này tên kia, người rao loa chi mà loa rúa ! Rao như mi thì ai rao chẳng được.

Quân Lính : Nè ! Có được mới nói nghe . Ông giỏi thì rao tiếp coi.

Đại thần : Lóng tai điếc của người và gõ mõ theo nhịp nghe ông rao nè ! Ngày kia mồng sáu – ngày kia mồng bảy – ngày kia mồng tám – ngày nọ mồng chín – ngày đó mồng mười.

Quân Lính : Xìtop. Cảm ơn ông, ông hay quá !

Đại thần : Khỏi khen, hay bẩm sinh mà mậy ! Ủa mà sao mới tới mồng mười thì ngưng lại vậy ?

Quân lính : Vậy thì ... Ông đỡ rồi, làm quan mà hồng biết cái ngày trọng đại này. Ông nghe tôi loan báo tiếp nè ! (cốc cốc cốc cốc)

Tin tức khí tượng cho tàu chạy ven biển rằng : (đọc theo điệu sớ ông tá)

Công chúa Diễm Hoa – Thiên kiều bá mị – quá tuổi trăng tròn – sắp đến tuổi hăm – hăm đi hăm lại – Vua rất rầu lo – cho nàng con gái – Mở hội gieo cầu – tìm chàng mã phò – Í quên ! phò mã . Phò mã cái mà phò mã ! Ai người giàu có –

Vàng bạc đầy kho – Ai người cao to – sức voi, sức gấu – Ai người chiến đấu – hàng hiệu mới ken – Ai người có quyền - cũng xin đến dự , đến dự cái mà đến dự !!

Đại Thần : Như ta có thể đến dự được chăng?

Quân Lính : Giờ ới ! Coi lão già đòi cửa sừng làm nghe kia ! Xin hỏi năm nay ông hưởng thọ, xí quên, ông được bao nhiêu niên kỷ rồi ?

Đại Thần : Đừng có chọc què ta à nha ! Què rồi khó huê lắm à ! Ta mới có 68 cái xuân xanh chứ mấy !

Quân lính : Vậy mà gọi là xuân xanh đó hả ! còn 2 năm nữa là thuộc hàng bẩy chục cổ lai hy, tôi kêu ông bằng ông cố được rồi .

Đại thần : Nhưng mà ta có nhiều tiền .

Quân lính : Có tiền cũng đâu khỏi chết, lão già .

Đại thần : Mà ta cũng nhiều quyền thế.

Quân lính : Có quyền mà sắp hui nhị tỳ rồi thì ai mà ham

Đại Thần : (Làm mặt giận) Vậy theo mi, ai có thể tham gia hội gieo cầu này mà hay hơn ta nào ?

Quân Lính : Kia mới nhắc là có liền một chàng Hoàng tử hào hoa xuất hiện kia. Kính chào Hoàng tử thành Chiêm ba, ngài đi đâu đó ? (Hoàng tử Chiêm Ba xuất hiện)

Hoàng tử : Ta đi đâu kệ ta, mắc mớ chi mà hỏi .

Đại thần : Kính chào Hoàng tử Chiêm Ba, ngài có nhớ tôi không ?

Hoàng tử : A ! ta nhớ ra rồi. Ông là cái lão khom khom cúi cúi bên cạnh nhạc phụ quốc vương ta có phải không ?

Đại thần : Ái cha ! Chưa gì mà đã gọi là nhạc phụ rồi. Chắc ngài đến đây để dự lễ hội gieo cầu đó phải không ?

Hoàng tử : Không dám dấu ngài. Ta ngày đêm mơ ước lấy được công chúa Diễm Hoa làm vợ, dù có tổn thọ một, hai tháng ta cũng chịu.

Quân lính : Chà ! Khôn ghê, tổn thọ một hai tháng ít quá .

Đại thần : Nhưng mà nghe nói ngài có đến sáu bà phi tử rồi còn gì ?

Hoàng tử : Có sao đâu ! Kỳ này ta sẽ làm tờ cam kết với công chúa là nàng sẽ là người vợ cuối cùng của hoàng tử Chiêm ba này.

Đại thần : Ha..ha.... Hồi lúc ngài cưới bà phi thứ sáu ngài cũng nói vậy mà !

Hoàng tử : Ủa ta có nói vậy sao ? Sao ta hồng nhớ cà. Mà thôi ! Ta là kẻ cao to, ta là kẻ có tiền, có uy quyền thống trị, hạnh phúc nhất đời. Công chúa mà không ưng ta là vô phúc cho nàng. Nào hãy dẫn ta đi vào hoàng cung yết kiến quốc vương nào.

Màn 2 cảnh 2 : Cung đình

Nhạc trỗi lên , công chúa cùng 2 cung nữ múa (tiếng hát đệm bên trong):

-Khúc nghê thường

Dạt dào dâng bấy đêm trường – Tình ta bay mấy cung đường. Hoài niệm ôm ấp tròn trăng mơ .

Rượu uống say

Như Mộng huyễn rồi sẽ phai - Đâu còn ai giữ đêm ngày . Ôi nhan sắc rồi sẽ tàn .

Ôi ! Ngày vui sẽ hết cuối đời – Ôi ngày vui sẽ mất tiếng cười .

Cung nữ : Công chúa vạn an, ngày lễ hội gieo cầu đã đến. Thưa công chúa lòng đã chọn ai chưa?

Công chúa : Ôi ! người ta mơ phải là hùng tài vĩ lược, phải để coi một chút, phải chịu đựng nhiều nhiều và nhất là phải chung thủy trăm năm

Cung nữ : Sao Công chúa đòi hỏi nhiều thế. Đàn ông mà, hồng có tật này cũng có tật nọ. Đâu có ai là hoàn mỹ, thưa công chúa.

Công chúa : Ấy ! Người đừng nói nữa, đừng chạm tới Phụ hoàng ta. Cả 35 bà phi rồi mà còn tuyển lựa thêm nữa, đúng là tham lam.

Quốc vương : Con nói xấu gì cha đó ?

Tất cả : Quốc vương vạn tuế.

Quốc Vương : Miễn lễ, công chúa con, sao con nói ta có 35 bà vợ mà đủ à. Vương triều cho phép một vua có thể cưới 70 bà phi đó con .

Công chúa : Cha có bao giờ tưởng tượng con của cha về làm vợ thứ mấy chục của người ta sẽ khổ sở như thế nào không ?

Quốc vương : Không ! Con của cha đẹp, lại là công chúa của đại quốc. Chắc không ai dám xếp con cha hàng thứ mấy chục đâu. Phải là hoàng hậu hay là chánh thất, ai không nghe ta không gả.

Đại Thần : Tâu Quốc vương, Hoàng tử thành Chiêm Ba đến xin cầu hôn ạ.

Quốc vương : Cho vào. Công chúa con, hãy vào trong thay đổi xiêm y chuẩn bị cho lễ hội gieo

cầu. (Quay qua Đại thần) Người đi đâu mấy hôm nay, ta tìm người như thể tìm chim

Đại Thần : Thần bay biển bắc, ngài tìm biển nam.

Quốc vương : Hay hay ta thưởng cho người một chung rượu.

Đại Thần : Xin cảm ơn bệ hạ !

Hoàng tử : Muôn tâu quốc vương. Thần Sa-lô-Mông Đơ-ra-gu Chiêm Ba xin ra mắt Quốc vương, chúc ngài sống lâu trăm tuổi.

Quốc vương : Quân đâu, bắt tên hỗn hào này hít đất 10 cái cho ta.

Hoàng tử : Ấu .. Ấu, sao vậy, sao ngài ác thế? thần có gì sai ạ?

Đại Thần : Trời ơi ! Vua tôi năm nay đã 98 tuổi rồi đó. Ông chúc sống 100 tuổi thì chỉ còn 2 năm nữa là ông ngẫm củ tỏi rồi, hồng phạt ông hít đất sao được !

Hoàng tử : Tâu quốc vương, hồi nãy thần nói lộn, bây giờ xin nói lại. Chúc cho ngài sống thiên thu vạn tuế ạ !

Quốc vương : Tha cho người đó. Nếu kỳ này người được trái cầu chọi trúng thì phải phong con ta làm chánh phi ta mới chịu cho rước đi đó nha !

Hoàng tử : Tâu Quốc vương, xin ngài thông cảm. Vợ con ở nhà nó dữ như chằng tinh gấu ngựa, chắc nó hồng chịu đâu. Hay là con phong cho nàng làm nhị phi, ngài chịu hôn ?

Đại Thần : Cha chả. Hay cho Hoàng tử Chăm Ba, í quên Chiêm Ba, người tưởng cuộc hôn nhân này như bó rau hay mỡ cá, mà người dám trả giá, ta cho người ăn cái đá, ná thử bây giờ !

Quốc vương : Thôi bớt giận đi hồi A Lam Tế tướng ! Cuộc hôn nhân chỉ được tính nếu hoàng tử được gieo cầu. Thôi, sắp đến giờ Hoàng Đạo, chúng ta cùng lên đài vọng nguyệt. Ôi ! Lễ hội gieo cầu sẽ vui vẻ biết bao.

Đại thần : Xem ngài kìa ! thêm chén rượu phò mã đến chẩy nước miếng luôn.

Quốc vương : Đừng chọc ta, ta giận bi giờ.

Hoàng tử : Xin hãy chọn tôi, rồi các người sẽ vui lòng đẹp dạ.

Đại thần : Thôi, xê ra đi ông . Công chúa chọn chứ cứng tôi chọn ông làm gì ? Quân đâu (dạ) tiễn Hoàng tử xuống sảnh đường để kíp dự hội gieo cầu (dạ)

Hoàng tử : (Gào lên) hạ bệxí quên Bệ hạ !

Màn 3 cảnh 3 : Sân cung đình : (Lố nhố nhiều người tùy ý)

Đại thần : Kính thưa quốc dân, thân hào nhân sĩ – Vương tôn công tử, tướng lĩnh đại thần – Quốc vương, thái tử, quý tộc, thân vương. Nay đã đến giờ Hoàng Đạo, lễ hội gieo cầu kén chọn phò mã bắt đầu.

- Kính thưa quý vị và các bạn. Trên lầu cao công chúa Diễm Hoa thiên kiều bá mị, khuôn diện nguyệt thẹn hoa nhường đang che khăn mạng sa tanh. Sau cái mạng là cái mặt – Trên khuôn mặt đầy đủ mắt, mũi, môi, má, miệng, môi – Trên con mắt là cái mí, trên mí mắt có lông mi – Dưới cái môi là cái miếng – khi cười nàng mím, khi nói nàng máy

Hoàng tử : Thôi đi lão già kia, ở đó mà nói nhảm, ai mà chẳng vậy. Nói chuyện huề vốn không hà.

Đại thần : Chàng trẻ tuổi đẹp trai này, biết gì mà nói. Người có biết cách tường thuật trực tiếp một buổi lễ như thế nào không mà thọc gậy bánh xe ? Im cái mồm

Kính thưa quý vị. Hiện giờ Công chúa đang bước ra ngoài hành lang lầu vọng nguyệt, đôi mắt phượng hình cánh cung của nàng đang nhìn xa bốn phương tám hướng để tìm một vị hoàng tử bạch mã của lòng mình. Ô kia ! Đôi mắt của nàng nhắm chắc lại, đôi môi của nàng mím lại ... Chuyện gì đã xảy ra ? Ô không ! Có con kiến càng đã cắn vào bàn tay công chúa. Con kiến vô duyên, con kiến vô phúc. Thôi, hổng nói chuyện con kiến nữa. Đôi tay ngọc ngà đưa trái cầu lên, quý vị đàn ông nhón gót cho cao hơn, nghiêng qua ngã lại theo nhịp cầu đưa .

Hoàng tử : Ui da ! Ai đập nhằm chân ta đó ?

Đại thần : Suyt ! Trái cầu đã được thả ra rồi. Gió ơi gió ơi đưa trái cầu bay về hướng chàng trai siêu việt, đem phúc lành cho dân chúng bình an.

(Đức Phật và A Nan ung dung bước ngang qua và trái cầu rơi trúng)

Đại thần : Ối chà ! Sao thế này ? Bạch thế tôn, ngài đã trúng trái cầu của nàng công chúa xa hoa kiêu căng, ngang ngạnh. Khổ rồi ! Bạch thế tôn.

Đức Phật (Đỡ đại thần dậy) : Này A Lam ! Tam nghiệp Như Lai đã thanh tịnh, làm gì có sự

não phiền. Đây cũng là một thiện duyên cho Như Lai thu phục người kiêu mạn.

Hoàng tử : Lạy Phật, hay là ngài giao trái cầu này cho ta, chứ ngài đầu cần chi mối lương duyên phàm tục, phải không ?

Đại thần : Hay cho hoàng tử Chiêm Ba – Người định chơi cái trò Ly miêu hoán chúa hả ! Hổng dám đầu. Con xin cung thỉnh ngài vào hoàng cung để nhận ngôi Phò mã ạ .(Phật và đại thần bước đi)

Hoàng tử : Ta trách đất trời sao thật bất công. Đức Phật đã ly gia cắt ái mà trái cầu duyên tìm đến, còn ta muốn thêm một bà nữa cũng chẳng xong. Đúng là “Cầu bất đắc khổ” mà ! Để ta đi theo xem mối lương duyên lạ lùng này đi tới đâu.

Màn 4 cảnh 2 : Hoàng cung

Đại Thần : Quốc vương muôn năm, thần đã dẫn phò mã tương lai vào cung diện kiến rồi đây ạ !

Quốc vương : Sao thế này ! Có gì lắm lần chẳng ? Làm sao mà trái cầu lại gieo trúng ngài được ? Bây giờ làm sao đây ?

Đại Thần : Tâu Quốc vương, có lẽ đây là lương duyên tiền kiếp, xin ngài cứ theo luật định mà làm ạ. Kính thỉnh Phò mã Phật an tọa.

Hoàng tử : Phật là Phật, phò mã là phò mã. Coi ổng kêu là phò mã Phật, chưa từng có à nha !

Đại Thần : Kệ ta ! mắc mớ gì đến ngài mà xía vô .

Đức Phật : Thôi ta đến đây chút lát rồi đi ngay cho kịp thời Ngọ trai. Xin hỏi Công chúa muốn gì ở Như lai ?

Vua : Cho vờ công chúa ra triều

Công chúa : Dạ, thần nhi xin bệ kiến, Phụ vương cho vờ con có chuyện gì không ạ ?

Vua : Công chúa con , trái cầu đã rơi trúng vị sa môn, giáo chủ của tăng đoàn, mà ngài đã xuất thế gian không còn vợ con chi cả. Ý con nghĩ sao ?

Công chúa : Thưa Phụ vương, chàng là người có 32 tướng tốt, vẻ đẹp toát hào quang. Chỉ có chàng mới thật xứng với nhan sắc kiều diễm của con thôi ạ !

Hoàng tử : Ối trời ! Nói sao mà lạnh tóc gáy. Dám kêu đức Phật là chàng kia.

Đại Thần : Hoàng tử kia, hãy trang nghiêm im lặng, không thôi ta thưa ngài về tội quấy rối hoàng cung bây giờ.

TIN VĂN

TIN VIỆT NAM ;

Sau khi anh Nguyễn Tỷ sinh năm 1962 tại xã Phú Đa Quận Phú Vang Tỉnh Thừa Thiên. Cư ngụ tại số nhà 17/5 Đường Đào Duy Anh, Phường Phú Bình - Thành Phố Huế, là Huynh Trưởng Gia Đình Phật Tử, đã tự thiêu vào ngày 3 tháng 5 năm 2002 tại Cầu Nguyễn Hoàng tức là cầu mới .

Theo sự chứng kiến của đồng bào tại chỗ, trước khi tự thiêu, anh Nguyễn Tỷ mặc đồng phục của GDPT và anh đã dựng lên một tấm bảng với khẩu hiệu "Đả Đảo Chính Quyền Cộng sản Đàn Áp Tôn Giáo", sau khi anh vừa gục xuống thì Công An Việt Cộng đã bao vây khu vực này và chở xác anh vào bệnh viện Huế, đồng thời ra lệnh cấm tất cả phóng viên báo chí cũng như Đài truyền thanh và truyền hình không được vào bệnh viện .

Đúng sáu ngày sau, tức là ngày 09 tháng 05 năm 2002 khi Anh Nguyễn Tỷ Tự thiêu, thì tại Ngã Năm Huế ngay Bùng Binh đối diện với Công An Thành Phố Huế lại có thêm một vụ tự thiêu khác, anh này vừa mới từ thánh thất Cao Đài ở gần đó đi ra, vì người ướt và toàn mùi xăng nên bị Công an phát hiện và bắt đem đi cho đến nay .

Sau cái chết của anh Nguyễn Tỷ thì nhà cầm quyền cộng sản tại Thừa Thiên Huế đã ra lệnh cho các cơ quan Truyền thông loan tin anh này bị bệnh tâm thần, đây là một trò tuyên truyền bần thiủ của cộng sản, nhưng dù họ có bưng bít và ngụy tạo đến đâu đi nữa thì mùa Phật Đản này Tăng Đoàn Thừa Thiên - Huế sẽ chính thức làm lễ phát tang và cầu siêu cho Anh Nguyễn Tỷ.

Quốc vương : Dám hỏi đức Phật, Ý ngài nghĩ sao về cuộc lương duyên này ?

Đức Phật : Như Lai chẳng nghĩ sao cả. Như Lai có duyên với sắc đẹp không bao giờ tàn phai, lại có duyên với tình yêu bao la như đại hải, cũng có duyên với hạnh phúc an lạc vô biên hạn. Nếu công chúa không có đủ ba điều kiện ấy, thì không thể thành được ...

Đại thần : Chắc như Bắp ! Sắc đẹp của công chúa đúng là tuyệt thế. Nhưngr

Quốc vương : Nhưng sao nào ?

Đại thần : Sắc đẹp công chúa chắc chắn sẽ tàn phai theo tuổi tác. Còn tình thương thì, công chúa lại nhỏ nhoi. Nói về hạnh phúc an lạc thì

Quốc vương : Thì sao hả ?

Hoàng tử : Nhìn vẻ mặt cong cong, cau có, quau quọ thế kia thì làm sao có an lạc chứ ?

Đại thần : Giỏi cho hoàng tử, mi mà quấy nữa thì ta cho quân sĩ đem mi ra cầu tàu xử bắn bằng giàn nã bây giờ !

Công Chúa : Con hồng chịu đâu ! Con muốn được kết duyên cùng chàng hà .

Đại thần : Ủa lạ kìa ! Dung nhan công chúa ra làm sao vậy ? Y như một lão bà tám mươi .(Mọi người ồ lên ngạc nhiên , công chúa khóc lớn)

Quốc vương : Trời ơi, con gái yêu dấu của ta, sao tệ hại thế này (Quay qua Phật chấp tay) Kính lạy Phật, xin ngài từ bi hoá độ.

Đức Phật : Đời người vài mươi năm, sống chết, già lão là sự thật. Nàng tự thị vì sắc đẹp, sắc đẹp sẽ phai tàn. Nàng kiêu căng hợm hĩnh là tạo thêm não phiền trói buộc. Hãy bình tâm sám hối sẽ được tịnh lạc hiện tiền .

Đại thần : Ô kìa , kỳ lạ thay. Dung nhan của công nương đã xinh tươi như trước .

Công chúa : Kính lạy Thế tôn. Con xin quy y sám hối. Nguyên từ nay không dám kiêu sa (Tất cả đồng quỳ xuống)

Hoàng Tử : Ôi đời như một giấc mơ kiêu hùng bấy rồi cũng đến giờ xuôi tay nhắm mắt. Chỉ có Thế tôn mới hiểu, xin ban phúc cho con.

Đức Phật : Lành thay ! Nào hãy theo Như lai về Tịnh Xá.

(Nhạc trở lên cho đến khi sắp hàng và chào khán giả) .

(Màn hạ. Hết)



Dương thị Mỹ

"Con cò mà đi ăn đêm, đậu phải cành mềm lộn cổ xuống ao"

Con người mà đi bay đêm, xuống tới phi trường vào lúc giữa khuya, là tôi, người về từ miền xa. Vô tới nhà đã thấy một bàn đầy anh chị em ngồi chờ cạnh nồi cháo còn bốc khói. Sau một hồi mừng vui đoàn tụ với từng người trong gia đình. Tôi vừa an vị thì cậu em út nhường cặp kính cận đầy cộm lên, tăng hắng mấy tiếng để gọi sự chú ý của tôi và nói giọng "hình sự":

- Anh Hùng chùa dặn chị về đến phải phân anh ấy ngay.

- Phân bây giờ đâu được, hơn một giờ khuya rồi.

- Anh Hùng nói sẽ thức chờ phân của chị, vì có chuyện quan trọng.

Tôi vội vàng đứng lên để gọi phân cho Hùng, nhưng các anh tôi đang thay phiên nhau để thăm hỏi Mẹ tôi đang nằm trong bệnh viện Chợ Rẫy. Khi tôi gọi, Hùng như đã chực sẵn ở đầu giây bên kia :

- A lô, Mỹ hả, về tới nhà rồi hả?

- Ủa, Hùng chờ lâu không, có ngủ gục không zậy ?

- Sáng mai Hùng đón Mỹ đi lúc 5 giờ nghe !

- Trời đất ! Hùng nói chơi hay nói giỡn zậy? Bi giờ là hai giờ sáng rồi !

- Lẽ dĩ quan của Mẹ anh Thu lúc 6 giờ. Thôi, Hùng cho Mỹ ngủ tới 5 giờ rưỡi.

Thế là xong ! Lịnh là lịnh ! Tôi đã hân hoan nhận lịnh từ US, qua chị Lê thị Hằng, về việc này.

Nhưng không ngờ sát nút đến như vậy. Tôi ngồi với gia đình thêm vài phút rồi xin cáo từ đi nghỉ, với lý do chính đáng.

Buổi sáng, Hùng canh giờ y chang. Tôi thức dậy năm phút trước khi Hùng đến. Xuống nhà, thì cả nhà vẫn còn ngồi đó nói cười ồn ào y như đêm trước. Tôi leo lên xe Hùng. Chiếc Honda dame này, Hùng kể, là di vật lịch sử đã từng chở anh Ngô Mạnh Thu suốt bốn vùng chiến thuật, những ngày anh chưa "xuất ngoại". Tôi ngồi kiểu hai bên, sau lưng Hùng. Lâu lắm rồi mới được ngồi kiểu dã chiến này. Mất tôi cay xè. Nhưng cái miệng đã tỉnh như sáo sậu. Xe chạy được một khúc, tự dưng Hùng quay xe lại. Tôi hỏi sao vậy. Hùng đưa bịch áo lam bảo tôi trở vào nhà thay áo. Ô kê ! Áo gì to như cái mền. Tay ngắn thành tay dài. Không sao. Đi nhanh kéo trễ. Cả nhà tôi ngẩn ra nhìn cảnh "đến rồi đi" của tôi, không có thì giờ giải thích, tôi chỉ nhe răng cười ... cầu tài.

Hùng ghé nhà anh La Kiến Nam sót anh đi chung. Đi gần đến nơi thì xe anh Nam hết xăng, phải kéo. Y như những ngày xưa ngày xưa của chúng tôi. Dễ thương quá chừng !

Vừa đến đầu ngõ nhà anh Thu, đã thấy Bác Tôn Thất Liệu, chị Oanh, chị Phúc, anh Nữu, anh Hải ... cùng một hàng rào áo lam đứng đón quý Thầy, quý Ni, và quý khách. Anh chị em GDPT, thay phiên nhau vào lạy từ biệt hương linh Mẹ anh Ngô Mạnh Thu. Bác Liệu đại diện Ái Hữu Vĩnh Nghiêm, nói lời chia buồn và giới thiệu :

- Đây là chị Dương thị Mỹ, vừa ở Mỹ về, chị xin thay mặt anh chị em cựu huynh trưởng GDPT miền Vĩnh Nghiêm ở hải ngoại đến chia buồn cùng gia quyến.

Anh chị của anh Thu đáp lễ chúng tôi. Qua ánh mắt họ, tôi biết họ đã thấy anh Thu qua chúng tôi. Sự hiện diện của anh tuy vô hình nhưng rất rõ rệt qua những chiếc áo lam của GDPT, sự góp sức của những người đã một thời làm việc chung với anh, và tình cảm sâu đậm của anh em hải ngoại gởi gắm về. Tôi chợt nghĩ đến đám tang của Ba tôi năm 1996. Năm ấy, tôi không về dự được, nhưng cũng có sự hiện diện của những chiếc áo lam, và cũng có anh Võ Văn Phú từ US về đến viếng linh cữu Ba tôi. Tình lam thấm thiết như vậy đó.

Ái hữu Vĩnh Nghiêm giao phó sứ mạng. Tôi y chỉ phụng hành, nhưng phải uyển chuyển vì giờ giấc không cho phép tôi mua sắm được như đã định. Một vòng hoa cườm và bốn phong thư của Ái Hữu Vĩnh

Nghiêm, vùng Bắc Cali, vùng Nam Cali, và miền Đông Hoa Kỳ. Vòng hoa cuờm của Ái Hữu Vinh Nghiêm Hải Ngoại do bác Tôn Thất Liệu đặt trước.

Đến giờ động quan, tôi sợ tiếng khóc nên tình nguyện ra làm hàng rào phía trước. Tôi thấy cậu con trai của Hùng cầm lọng trong đám tang. Tôi xúc động và mừng cho Hùng cái may mắn thực hiện được chuyện cha truyền con nối chiếc áo lam. Tôi được gặp anh Hải (Giác Trí), người của muôn năm trước. Xin đừng hỏi năm nào, vì làm sao tôi biết được, nhưng nhìn chiếc áo lam cũ, sờn vai, và phai thành màu trắng trên tấm thân gầy guộc của anh, tôi biết ít nhất anh cũng có vài chục năm thâm vụ trong ngành sen trắng. Tôi cũng được gặp vị Mạnh Thường Quân của Vinh Nghiêm, anh Thu phở Hòa.

Chiều hôm ấy anh Thu có họp A Dật Đa tại nhà anh chị. Tôi được mời nhưng khi Hùng gọi đi thì lại là lúc tôi đang nằm ... như là ... gọi dò sang sông ... trống đánh bên tai chưa chắc tôi đã dậy nổi, nói chi đến tiếng chuông điện thoại. Xin quý vị thông cảm, đã hai ngày vất vưởng trên máy bay suốt nửa vòng quả địa cầu. Tôi đã không ngủ được, lúc nào cũng nửa hồn thương đau. Suốt hai ngày ăn ngủ nằm ngồi trên một cái ghế nhỏ xíu. Giờ giấc thì lung tung loạn xạ cả lên. Vừa ăn cơm tối chưa đầy hai tiếng, thì lại bị đánh thức dậy ăn quà sáng, chỉ vì máy bay bay ngang qua múi giờ lằng xẹt. Ai đã từng làm Việt kiều mới hiểu được cái nỗi đoạn trường này.

Cả tuần sau đó, tôi phải thay phiên vào trực trong bệnh viện chăm nom cho Mẹ tôi, nên việc "đi lại" của tôi gặp "lý do kỹ thuật". May thay, thấy cả bảy người con từ hải ngoại về thăm Mẹ cùng lúc, Mẹ tôi vui và mong về nhà, nên bà bất ngờ khỏe lại như có một phép lạ. Và tôi cũng được tự do bất ngờ ... như một phép lạ. Thế là tôi chấp cánh bay.

" A ! Đoàn ta vui nào đi lên một lòng hăng hái,
A ! Đoàn ta vui nào đi lên chúng ta ... cứu trợ..."

Đó là tiếng hát của Đoàn A Dật Đa, Vinh Nghiêm khởi đầu cho buổi lên đường cứu trợ An Giang vào trưa 21 tháng 10 năm 2000.

Phe ta đi hai xe. Xe đầu tiên thuộc loại xe van du lịch, do tài xế huynh trưởng Nữu cầm lái. Trên xe có Đại đức Huyền Đạt, Thầy Chơn Nguyên, cùng các khuôn mặt nam nữ của đoàn. Ngoài ra còn có

hai "Việt kiều hồi hộp" Du & Mỹ. Toàn bộ mặc đồng phục áo lam GDPT trông thật là dễ thương. Sĩ số kể luôn bác tài là 19 người. Xe thứ nhì thuộc loại xe vận tải, có tới ... hai chỗ ngồi, một cho tài xế và một cho anh "Hải hằm hiu" (Giác Trí). Ai cũng ham vui leo qua xe du lịch, chừa lại anh Hải làm "rau răm ở lại chịu đời đắng cay". Nhưng trên xe vận tải này hùng dũng một tấm bích chương vàng kẻ chữ "GDPT TỔ ĐÌNH VINH NGHIÊM CỨU TRỢ ĐỒNG BẢO BẢO LỤT". Hành diện thay, anh Hải "hằm hiu", người hùng cô đơn ...

Theo lệ thường, chưa ra đến đường là đoàn áo lam đã hò hét ca vang ... Bác Liệu dắt chiếc xe đạp đứng cạnh xe đưa tiễn. Bác vẫn gầy và vẫn .. vác ngà voi ... như xưa. Áo lam có một tiền lệ : Thiện nam bao giờ cũng ít hơn tín nữ. Ngoài băng trước là anh Nữu và hai Thầy, hai băng sau là thiện nam, khúc băng nhì cho đến hết là tín nữ. Đang được ngồi trên với mấy chị xóm nhà ngói, gần Thầy, bảo đảm được chu cấp thức ăn nước uống đầy đủ, tôi nghe thiện nam có mấy người cũng làm ồn cả xe. Ai bảo ba chữ Nữ họp thành chữ Thị (Chợ) ??? Tôi ham vui nên tự động chuồn xuống xóm nhà lá với Lê Đình Du, Trần Đình Hùng Chùa, Cao Bá Hùng, anh Chi ... và dân lao động (chuyên khuôn vác và làm các việc nặng). Vì Hùng chùa là bạn xa xưa, lại là đầu giây mối nợ cho mình được đi chuyến này, nên dẫu có "làm thân trâu ngựa đên nghi trúc mai" thì cũng là "chiêng" hợp lý.

Từ nhiều hôm trước, các chị Oanh, Phúc, Thanh, Thảo, Dung, Hồng, Thu ... và các nàng áo lam vô danh (mà rất có duyên), đã chuẩn bị mua sắm phẩm vật cứu trợ. Quà gồm có thuốc men, mì gói, đường, xì dầu, mền, quần áo cũ, tiền mặt ... Khi "Việt kiều" được tiếp tay thì không còn kịp mua sắm thêm, đành làm theo kiểu "tư bản", biến tiền Mỹ kim thành Việt-kim. Coi vậy mà Vinh Nghiêm cũng góp gió thành bão được 300 phần quà.

Phái đoàn tập trung tại chùa Ấn Quang, quận 10, để cùng đi. Mang chiếc áo lam thì đi đến đâu cũng phải gánh vác. Vừa đến nơi, đoàn ta đã được giao việc. Anh Nữu với sức mạnh của một thời vàng son xưa cũ, hò hét, điều động mọi người (GDPT hay không GDPT) đứng thành một dây từ nhà kho ra đường để chuyển gạo, mì gói, và các loại lương thực lên các xe vận tải. Đến khi mồ hôi đã thấm ướt áo

lam, và mấy bình nước đá của các chị bắt đầu phải thêm nước, thì công tác hoàn tất, và đoàn xe bắt đầu chuyển bánh rời Sài Gòn lúc 3 giờ chiều.

Một số các anh chị không đi cứu trợ được như chị Phúc, chị Thanh ... cũng đến tiễn đưa phái đoàn. Đẹp thay tình lam, những cánh tay vẫy đưa, những ánh mắt thương yêu ... Hùng chùa cũng vẫy tay từ giã, hát rằng : "... Các chị ở nhà ráng tìm lá Diêu Bông ... em xin lấy làm ..." Hùng chùa hồng dám hát hết câu vì sợ bị "zăng" miếng ...

"Đoạn đường chiến binh" bắt đầu khi xe ra khỏi thành phố. Người ta nói giày dép còn có số hướng chỉ con người. Bây giờ thì tôi tin là đúng. Không biết vì sao chúng tôi vẫn an toàn trên xa lộ đầy xe mà không luật lệ ! Tôi đã quen với giây nịt an toàn trên ghế xe, quen với cách lái xe theo một đường thẳng, xe này nối đuôi xe kia tuân tự nhi tiến.

Nên sau vài phút huyền thuyên với bạn bè, tôi bỗng thấy lo sợ khi xe bị đần xốc và lạng qua lạng lại nhiều lần. Có lúc xe nhồi đến muốn tung người ra khỏi ghế. Vậy mà mọi người vẫn "nói cười như chuyện một đêm mơ". Hai tay tôi nắm chặt thành ghế trước. Có lẽ mặt tôi xanh lăm nên Hùng chùa hỏi :

"Bộ Mỹ sợ hả ? Coi zậy chỗ không có sao đâu".

Khi xe tiến vào thị xã Long Xuyên, Hùng trấn an tôi bằng cách kể chuyện "Ngày Xưa Hùng Thị" của Hùng :

- Hồi trước, lúc Hùng đến Long Xuyên để học Đại Học Hòa Hảo ...

Tôi ngắt lời Hùng:

- Ủa, sao Hùng học xa quá vậy ? Sao không học Khoa Học hay Luật ?..

Hùng lườm tôi một cái ... gần sát miếng thịt ... Cao Bá Hùng phá lên cười thích thú .. khi thấy Hùng .. "wê". Hùng giả nhờ tôi với giọng của tuổi biết ... hờn :

- Ở, tại hồi đó Hùng học dốt. Thi đâu trượt đó. Kỳ thi nào má Hùng cũng nhắc Hùng đi coi bảng. Hùng coi trước đó mấy ngày rồi nên ... trốn đi coi bảng luôn ...

Tôi hối hận cho sự ngây thơ .. cụ của mình. Tôi chữa lửa .. wê của Hùng bằng cách khen cái thành phố đã từng là nơi yên nghỉ giấc ... vài năm của

Hùng. Hùng cúi sullen trước sự ngờ nghệch của tôi nên chêm vào:

- Khi Hùng quen được cô gái Long Xuyên đầu tiên ...

- Vậy là có tới ... hơn .. một cô lận hả ?

- Cô ta phỏng vấn Hùng "Đặt chân đến đất này, trong đầu anh thích gì nhất ?", Hùng nói : "Cô hỏi thiệt tình thì tui thiệt tình trả lời nghe ! Tui thích trở về Sài Gòn nhất !!!"

Đến lượt Du, anh Chi, và Cao Bá Hùng cùng "cười què" tôi. Hùng còn xỉ vả tôi về tội "Em còn nhớ hay em đã quên" là khi Hùng ở Long Xuyên, tôi và Cao Bích Phượng có viết thư thăm hỏi Hùng, mà sao bi giờ hồng nhớ gì hết vậy ?

- Sời ơi ! Computer mà còn có khi còn bị over loaded, huống hồ chi cái óc nhỏ xíu của tôi.

Ốc tôi cỡ nào mà dám nhớ hết chiêng thiên đường địa ngục chó hả?

Thiệt tình tôi không nhớ hồi đó tôi có phải thi trước khi vào Khoa học không nữa. Làm sao mà tôi nhớ được Hùng .. đập vỏ chuối rồi ... từ biệt kinh kỳ ? Tôi thích "vịn một câu thơ mà đứng dậy" của một thiền sư : "Sống ngày nay biết ngày nay, còn Xuân Thu trước ai hay làm gì" để mượn mỗi khi mình bị .. quên, mà Hùng cay cú gọi là "đăng trí". Nhưng tôi nhớ rất rõ sau mỗi kỳ thi Tú Tài, nhóm thiếu niên thiếu nữ chúng tôi thường khao quân ăn tiệc ở từng nhà mừng thi đậu.

Tình thân của chúng tôi không chỉ ở trong khuôn viên chùa hay trong đoàn, mà chan hòa cả ra đời sống học đường và đời sống riêng tư. Từ Thu Liễu, Phạm thị Tâm, và tôi học chung Trưng Vương. Lên Khoa Học, Lê Như Đông và anh La Kiến Nam cho tôi mượn "bài" của các khóa học trước. Lê thị Thu Hương, "con vợ yêu vầu của tôi", học trường Regina Pacis, dạy tôi làm hoa vải, làm bánh ... Cao Bích Phượng, vợ của Từ Thu Liễu, rủ tôi làm bích báo. Đặng Kim Kiểm thường múa trên sân khấu với tôi. Lê thị Bông tâm sự nhỏ nhẹ với tôi... Tôi được Bà Ngoại và Ba Má của Lê Như Đông và Lê thị Bông thương lắm.

Về Việt Nam, tôi không bị dị ứng với thức ăn hoặc nước uống, nhưng mắt tôi thường cay xè. Xe càng xóc thì mắt tôi càng khó chịu. Không biết vì sợ hay vì bụi. Trời thì nóng, xe không mở máy lạnh,

nên tôi không dám yêu cầu đóng bớt cửa sổ xe. Hùng đổi chỗ cho tôi vào ghế trong, ngồi giữa Du và Hùng - để mượn sự an toàn? Cao Bá Hùng vẫn bình thản nghe ngao ca hát, đôi khi lại ư ử ngâm thơ ... Du giữ sự im lặng cố hữu kiểu "Nguyện ngày im lặng đêm im lặng, đêm ngày sáu thời thường im lặng, tất cả các thời thường im lặng ..." (để tôi tha hồ nói?)

Anh Chi ngồi một góc cuối xe, ghé dọc tẩu ra ngoài cửa sổ tận hưởng thú đi mây về gió, hút thuốc lào. Máy chị xóm nhà ngói chuyển thức ăn xuống. Tôi ăn bất cứ thức gì đến tay, như thể ăn để mà sống. "Trời đánh tránh bữa ăn", chắc không có tai nạn xe khi tôi đang bận ăn. Hùng chừa không hiểu được chân lý này nên than rằng:

- Không ngờ Hùng lại ngồi cạnh cái máy nghiền hiệu USA.

Chưa đủ, Hùng còn lên email méc với toàn thế giới :

- Ngoài những lúc ăn chay, Mỹ ăn bất cứ sinh vật nào còn nhúch nhích..

Sau khi ăn, mọi người bắt đầu kể chuyện vui và ca hát. Các Thầy dặn dò :

- Chuyện gì nghe trên xe xong, xuống xe xin để lại trên ghế nghe.

Lời dặn này được nhắc lại nhiều lần, kể cả trên đường về. Giữa lúc đang vui thì một tiếng "Ầm!" làm hồn phi phách tán. Một xe khác vừa đụng vào xe chúng tôi phía bên hông sau của xe, gần bên tôi ngồi. Không biết chuyện gì đã xảy ra. Không có ai ngừng lại. Sau vài lời bàn tán ... "cuộc đời lại tiếp tục", không phải cảnh trên đê Yên Phụ của "Anh Phái Sống", mà trên tuyến đường miền Tây....

Các câu đố vui về đời liên quan đến đạo được giải đáp. Nhiều chuyện vui được kể. Nhiều tiếng hát cất lên khiến không khí thanh bình hẳn lại, và nguy hiểm như không còn hiện diện. Dù tôi vẫn thấy, trước mặt tôi qua khung kính trước của xe, những ánh đèn xe chạy ngược chiều đâm thẳng vào xe tôi. Y như cảnh vệ tinh bắn nhau trong phim Star Wars. Chiếc micro được chuyển suốt xe. Đạo và đời hòa nhập với nhau. Chúng tôi gần nhau hơn, hiểu nhau hơn, và cảm thấy ... an toàn hơn. Tình cảm là liều thuốc an thần hữu hiệu nhất. Đặc biệt là tình lam. Tôi luôn luôn cảm thấy an vui và hạnh phúc khi ở gần những người áo lam, dù mới gặp hay đã biết nhau từ bao nhiêu năm trước.

Trời về khuya, đêm Việt Nam trời khuya đẹp quá. Trên nền trời xanh cao hiện bóng tre già. Hình ảnh những mái lá thân yêu in trên nền trời khuya như những bức tranh sống động. Dù chưa một lần được sống trong những mái tranh, sao tôi vẫn thấy thương yêu mái lá ấy lạ lùng. Những cảm giác lo sợ, thương yêu, nhớ nhung ... thay nhau trôi vào tâm thức tôi.

Đêm đến, chúng tôi nằm chung mười người phụ nữ trong một phòng trọ. Bên phái nam cũng vậy. Tôi nằm cạnh chị Oanh, chị miệt mài làm công tác xã hội mà ... chẳng nói một lời.

Quá mệt mỏi tôi nằm xuống là ngủ ngon lành, dù không đủ mền gối, phải đắp bằng chiếc khăn tắm. Hơn bốn giờ sáng, tiếng xe và tiếng người đi lại, đánh thức tôi dậy. Mọi người còn ngủ cả. Tôi ngồi thiền dưỡng sức. Khi đứng dậy kinh hành, tôi thấy chị Oanh cũng đã đang ngồi thiền trên giường. Sáu giờ sáng, chúng tôi lên đường cứu trợ.

Xe đến nơi nhưng phải thương lượng với đại diện Xã. Bà con cô bác bao quanh quý Thầy và các anh chị trưởng than thở về việc chưa được đợt cứu trợ nào (vì thiệt hại của họ nhẹ hơn các nơi khác). Chờ lâu nóng ruột, Cao Bá Hùng lò dò xách máy chụp hình đi xuống kiểm cảnh để chụp. Các cô thấy vậy liền bỏ vòng vây. Họ tự động ngồi chồm hổm trên cầu để được chụp hình (mà sẽ không bao giờ có dịp thấy). Lúc đó thấy Cao Bá Hùng có giá quá ! Và Hùng cười còn tươi hơn cả mấy cô nữa. Hùng chừa thì đang lên chụp hình mấy thằng nhỏ mặc quần rách tả tơi, khoe nguyên ... "nửa vàng trắng"

Cuối cùng khi được Xã cho ... tự do cứu trợ. Chúng tôi phải mượn ghe để có thể đi tận vào trong sâu. Khi hàng vừa chuyển lên ghe xong, anh Nữu chia người vào từng ghe hàng. Chợt một trong những anh lái đò la lớn:

- Ghe tui đây hàng rồi. Không chở người đâu. Chút nữa vô trong, sóng to, thuyền có người bị nặng, ghe lật sao!

Nói rồi anh quay ghe ra. Ai nấy sững sốt. Không chở người rồi làm sao chúng tôi vào trong cho hết? Chở hàng không như vậy, lỡ anh ... đi lạc ... thì lấy quà đâu mà chia cho dân? Chỉ trong một sát-na đã thấy Hùng và anh Chi bay xuống ghe như Super Man. Phải chi anh lái đò đừng quay ghe thì chắc việc xuống ghe sẽ êm đềm hơn! Hùng vừa thả đốc vừa ngồi chễm chệ trên đống mền, hai chân hai

bên, mặt xanh lét. Hai tay thì lo tháo giầy giày ba ta (lỡ khi ghe lật còn bỏ giầy bơi lấy thân). Anh Chi ngồi lệt thõm trong đống quà đầu ghe. Ai nhìn cảnh này mà không thương ?! Dù sợ, cuối cùng tôi cũng phải bước chân xuống thuyền (nước mắt như mưa). Tôi không biết bơi, không có áo phao, nước chảy xiết, ghe mỏng như chiếc lá. Lỡ đến đây rồi thì một liều ba bảy cũng liều chớ biết sao !

Không hiểu sắp xếp thế nào mà tôi ngồi giữa hai đồng mền bao nylon. Nóng cực kỳ! Nếu ghe lật, mền sẽ đè tôi, mền ướt sẽ nặng như đá, tôi sẽ trình diện long vương trong thời gian ngắn nhất. Tôi niệm Phật Quán Âm ... để mong "Do sức niệm Quán Âm, sóng mồi chẳng chìm đặng". Chắc Hùng và Hưng cũng đang niệm "Gate, gate, paragate, parasamgate, Bodhi Svaha." Vì tối hôm qua hai người "dạy" tôi nếu sợ ma thì niệm câu cuối của Tâm Kinh. Vừa dạy tôi, vừa cười vừa hù, nên tôi không biết là thiệt hay chơi. May mà trên ghe còn có Du và mấy thiếu nam khác, đời còn dễ thương, còn có khi được cứu ...

Ghe chạy qua sông, vô rạch, rồi tới kinh ... đường càng vào sâu, cảnh càng buồn ảm đạm. Nghe câu hát cải lương "Thân em như lục bình trôi ..." đã thấm thía rồi, nhìn tận mắt lục bình trôi bèo bồng, mới biết thế nào là tê tái ... Lục bình chỉ ở nước đục, không ai thềm xài lục bình, sóng đưa vào đâu, lục bình tấp vào đó, trôi vào rồi lại trôi ra ...

Chưa vào đến nơi, đã thấy dân mình ngồi trên bờ chờ tự bao giờ. Chính lúc này chúng tôi mới thấy được "ánh đạo vàng", mới nhận rõ nhiệm vụ cứu trợ của mình. Mới thấy lòng mình rung lên nỗi niềm thương xót. Khi chia quà, mới biết chẳng thấm vào đâu với sự thiếu thốn của họ. Chúng tôi thực sự vào cuộc, lo chia cho nhanh để đồng bào không phải chờ lâu dưới nắng, lo đếm cho đủ vì mình không đem dư một chút gì, lo giải thích với đồng bào tại sao mình không thể cho những người không được nhà nước cấp phiếu, dù họ chưa lần nào được nhận trợ cấp, trong khi có những người đã được nhận nhiều lần : "Chúng tôi phải theo chỉ thị của nhà nước, và đã lỡ khai thật là có 300 phần quà. Không còn kiếm đâu ra để gởi bà con."

Chia xong nơi này, chúng tôi lại lên ghe tiếp tục đi nơi khác.

Chiều xuống dần, quà đã hết, tình thương và niềm vui tràn đầy trong tâm hồn, chúng tôi vui sướng kể nhau nghe những chuyện vui nghe được từ đồng bào. Họ khen kỳ này quà nhiều hơn kỳ trước. Họ tưởng Du là người ngoạ -quốc vì làn da trắng hồng của Du. Có ông làm việc trong xã hội Thầy : "Cái ông đó -chỉ vào Du- là vị tu-sĩ nào trong danh sách này?" vì đầu Du ... thiếu tóc. Cả đoàn vào quán nước đầu chợ chia nhau những vắt cơm nắm muối mè. Rồi lại lên ghe trở về bến sông xưa. Ghe nhẹ nhàng lướt đi, không ai còn cảm giác sợ hãi như lúc đầu. Chúng tôi tha hồ ngồi ngang nhau để nói chuyện, cười vui. Bỗng Hùng nhìn tôi bằng ánh mắt của thi sĩ Đinh Hùng "Có những buổi ta nhìn em kinh ngạc .." rồi la lên:
- Ủa, bữa nay Hùng hiểu tại sao hồi đó Mỹ bị gọi là Mỹ đen.

Tôi quê quá, trợn mắt để đê Hùng, Hùng tỉnh bơ :

- Thiệt mà, bây giờ thấy Mỹ đen thiệt.

Hùng phá lên cười, cái lão này có kiểu cười chọc giận thiên hạ. Chị Dung trắng trẻo cũng phải cười theo vì ... thấy ... mấy người "đỏ diên" quá. Tôi nói lấy:

- Phải rồi, tui đen từ hồi mới sanh ra lận, đâu phải bây giờ mới đen !

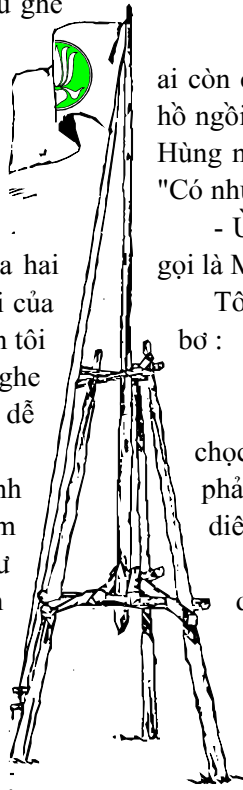
Một em thiếu nữ chữa lửa:

- Không, hôm mới gặp chị ở đám tang nhà Mẹ anh Thu, em thấy chị trắng lắm. Tại hôm nay chị đang nắng nhiều nên bị nắng ắn.

"Trắng da vì bởi má cứng, đen da vì bởi lợi bùng vớt bèo", tôi chỉ có nhìn .. lục bình trôi trôi mà cũng bị ... đen da, nếu tôi ... vớt bèo nữa dám chắc thành ... chà và !!! Tôi quê lắm nhưng cũng phải phì cười, lòng thầm nghĩ đến mấy chai kem dưỡng da Phượng tặng tôi ở Cali mấy tháng trước, bây giờ coi như "đổ xuống sông xuống rạch" !

Trên đường về, chúng tôi lại hát vang và cười rộn rã trên xe. Tôi bắt gặp mình mỉm cười hoài. Niềm vui dâng tràn trong lòng. Xin cảm ơn người nhận quà, xin cảm ơn những người bạn áo lam, nhất là Hùng chùa, đã cho tôi những giờ phút thân thương và những kỷ niệm nhớ đời.

Xe ngừng ở đầu ngõ, chia tay vội vã, ba tấm thân tàn : Du, Hùng, và tôi lếch thếch đi bộ vào nhà. Quần áo chúng tôi bẩn thỉu lòi thối giống như cả tháng chưa giặt, dù chỉ mới hai ngày.



Vào đến nhà, mẹ tôi trông ngóng chúng tôi từ lúc tôi đi. Mấy hôm sau đó, tôi phải bãi bỏ một chuyến đi cứu trợ khác. Chỉ dám đi đâu một chút rồi về ngay. Mà đường tôi đi, chỉ theo tiếng gọi của tình ... lam. Ghé thăm mẹ Hùng bệnh nằm ở nhà, thăm mẹ Nguy hơn 90 tuổi, thăm ba mẹ Cao Bích Phượng, thăm anh Dũng chị Nga. Đi ăn mì chú Cao với Liễu, Tâm, Hương, Hùng, anh Nam, sau đó cả đám ghé thăm chị Cảnh vừa bị mổ. Chị Cảnh vẫn cao, gầy, thanh thoát như xưa. Màu thời gian có điểm trên mái tóc, nhưng chị vẫn đẹp như thường.

Như tiền lệ mấy năm trước, khi tôi về, nhóm Giác Minh xưa lại gặp nhau, lần này lại ở nhà Lê Như Đông (Lạnh Như Đá). Có đông đủ các cao thủ của nhóm Ngũ Long công chúa, chỉ thiếu Phượng còn ở Cali. Không liên lạc được với anh Đông "khò" (vì anh hiền quá) tôi hơi tiếc.

Có những buổi tối, tôi ghé nhà Nguy, nửa kia của Hùng, ngồi nói chuyện tới khuya. Nhờ vậy Ngũ Lang Chúc Nữ được gặp nhau. Nguy và Hùng phải ở riêng hai nhà để phụng dưỡng hai người Mẹ.

Tôi lại được hân hạnh đi ăn bún bò Huế ở trong đường hẻm, do bác Liệu khao, ngon thật là ngon. Dịp này, ghé nhà bác để nhận thư và sách bác gửi tặng các anh bên US. Rồi kể đó, được dùng tiệc khoản đãi ở nhà chị Oanh, có chị Tịnh Phúc, chị Thanh, Cao Bá Hưng, Bác Liệu, và dĩ nhiên là có tài xế Trần Đình Hùng, về VN mà thiếu bác tài thì Việt kiều coi như không chân.

Khi nghe tin Thầy Thanh Kiểm vào nằm bệnh viện Chợ Rẫy, chúng tôi cố gắng nhưng không được phép vào thăm. Anh Khiết gửi tiền nhờ bác Liệu và Vĩnh Nghiêm chăm lo cho Thầy.

Các chị Oanh, chị Phúc, chị Dương, anh Dũng chị Nga, Hương, Liễu, Tâm, Phạm Danh Dự, Hùng, Lê Như Đông có ghé thăm mẹ tôi. Chị Oanh đặt giúp chúng tôi một số áo lam và cờ đoàn, mua hộ sách tu học cho GDPT mà chúng tôi mới thành lập ở Raleigh. Các anh chị ở hải ngoại nghe tin mẹ tôi khỏe lại, cũng gửi email về Việt Nam thăm hỏi và chúc mừng. Xin cảm tạ lòng ưu ái của các anh chị.

Ngày rời Việt Nam, tôi nhận nhiều quà từ tình lam trong nước gửi cho những người áo lam hải ngoại. Cao Bá Hưng bắt tôi đem về một thùng đất nặng cho anh Ngô Mạnh Thu - Đất đã nặn thành 50 tượng Phật - Có lẽ gói tình này là món nặng nhất, về

cả ý nghĩa lẫn trọng lượng, chỉ tội cho tấm thân còm của tôi thôi.

Mỗi lần gặp lại anh chị em GDPT, hành trang thương nhớ của tôi lại đầy thêm. Dịp lễ Tạ Ôn sắp tới, tôi lại sẽ được dịp gặp lại các anh chị Huỳnh Ái Tông (Kentucky), Ngô Mạnh Thu (California), Đặng Đình Khiết (Washington DC), và nhiều anh chị khác nữa ở DC.

Cái óc tôi bị Hùng chùa gọi là "dăng trí", không đủ chứa nhiều dữ kiện. Nhưng trái tim tôi chắc chắn dư chỗ để chứa cả ngàn hình ảnh áo lam thân yêu. Hình như trái tim tôi có khoảng tám vạn bốn ngàn ngăn nhỏ, để chứa được hết cả "đại địa", chứ không phải "đại tượng" như anh Khiết thường gọi đùa tôi.

Đêm đã về khuya. Chuyện kể đến đây xin tạm ngưng.

Hẹn tiếp tục trong chuyến đi tới.

"...Dù cách xa ngàn dặm nhưng gần, gang tấc ta chia tay đừng buồn.."

Thân mến,

LTS : Chuyến về thăm quê của chị Mỹ vào gần cuối năm 2000)

CẢM TÁC PHONG NHA

Hương Huyền

***Thiên nhiên kỳ vĩ đến lạ lùng
Phải đây bang động của Thiên Cung!
Một dòng xanh biếc sâu thăm thẳm
Vài núi lô nhô đá chập chùng
Tường vách ai xây trông thẩm mỹ
Tượng hình tự khắc đẹp vô cùng
Quên hết sự đời trong động vắng
Mơ màng cõi Phật, cảm nhớ nhung***

20 - 02 - Mậu dần

Vườn thơ Sen Trắng

DUYÊN THƠ ĐI MỸ

Chí Pháp

LTS : Chúng ta đang trong mùa Vu Lan năm 2002, những đóa hoa thơ dù trắng hay hồng đang nở rộ trên khắp các tạp chí Phật giáo, các đặc san hay các báo tường của gia đình áo lam. Nghĩ về Mẹ, nhớ đến Má, dù Bắc Trung hay Nam, từ ngữ để gọi đấng sinh thành ra mình có âm hưởng khác nhau nhưng tình mẫu tử vẫn như nhau. Sen Trắng nhận được một bó hoa thơ thơm ngát từ anh Chí Pháp nhân chuyến Mỹ Du, xin dâng lên những bậc cha mẹ của tất cả các anh chị em chúng ta, dù còn hiện tiền hay quá vãng để mừng ngày Vu Lan thắng hội.

Mời quý bạn nghe chính anh giới thiệu những nụ thơ.

Vào những ngày cuối tháng 4 và 5/2002, chúng tôi được dịp đi Gia Nã Đại và Mỹ để thăm thân tộc và bằng hữu, có người đã xa cách gần 30, 20, 10 năm chưa lần gặp nhau. Chuyến đi vô cùng mãn nguyện, tuy nhiên chúng tôi chỉ ghi lại đây vài mẫu chuyện có liên quan đến Thơ thôi.

Trong những ngày ngụ tại Ottawa, sống bên cạnh đôi uyên ương Hằng Hòa, Hưng Hiên cùng các cháu, chúng tôi được hưởng lây niềm hạnh phúc. Viễn Du trao tặng chúng tôi một bài thơ, lời thơ nhẹ nhàng, chân thật, ôm cả vũ trụ vào lòng để cống hiến cho con, để nói lên tiếng lòng vui sướng nhất đời của Viễn Du - của tất cả những phụ nữ được làm mẹ đúng hơn. Bài thơ lấy tên con gái làm tựa :

NHÃ THI

*Gom hết lá vàng của những rừng cây
Làm chiếc thảm màu để trong phòng ngủ
Hái ngàn sao trời nhưng còn chưa đủ
Để trang hoàng chiếc nôi nhỏ cho con*

Tấm mền bông là những cụm mây tròn

*Mẹ dệt mãi vì mây tan nhanh quá
Áo của con may bằng màu nắng hạ
Con mặc vào thơm mùi phấn ngàn hoa*

*Nhạc cho con là tiếng suối thiết tha
Hòa với tiếng hát thiên thần cao vút
Mẹ chờ con ra, mẹ mong từng phút
Con chào đời òa vỡ những niềm vui*

*Mẹ nhìn con, không thốt được nên lời
Con là hạnh phúc cuộc đời tặng mẹ
Ôm con vào lòng, ôi con nhỏ bé
Ôi bài thơ đẹp nhất của trần gian ... !!*

Do sự sắp xếp của Hải Liêm, ngày đầu ở Montréal chúng tôi đi thăm Má của Liêm. Nơi đây các em của Liêm đều có mặt, tình thân ái vô cùng sâu đậm. Trước ngày sang Mỹ, chúng tôi được Cậu Mợ Sáu và các cháu dành cho bữa cơm đượm tình thân tộc và chiêm ngưỡng hình dạng cái Trống Đồng, biểu tượng nền văn hóa Việt mà gần trọn cuộc đời tôi mới thấy tận mắt. Rồi lại được em Kim Long mời dùng cơm chia tay, chúng tôi xin từ chối vì sợ các em bận rộn quá. Lời qua lại điện đàm, cuối cùng chúng tôi phải nhận lời, thỏa thuận chỉ thăm và dùng 'bánh' thôi. Đến giờ hẹn, cả gia đình Má và các em cháu đều có mặt đông đủ, và thay vì dùng 'bánh ngọt' như chúng tôi dự đoán lại ăn Bánh Xèo ! Và lại như lần trước, mỗi em đến đều đem thêm một thức ăn, nên lại trở thành 'đại tiệc'. Trước khi vào ăn, theo lời hứa, chị Liêm sẽ đọc bài thơ Đôi Bạn, nhưng trong khung cảnh đoàn tụ, ngập tràn tâm tình này, tôi xúc động, nhận mình như đứa con, tán thán công lao của Má Liêm :

*Má là biển, Má là trời
Hy sinh tất cả cuộc đời vì con
Biển dù cạn, núi dù mòn
Tấm lòng của Má vẫn còn trở trơ.*

Má muốn chúng tôi làm một bài thơ cho Má và tôi hứa sẽ cố gắng viết để mừng sinh nhật 88 tuổi của Má vào tháng 7 tới đây. Về nhà, Hải Liêm, Mỹ Linh và Thông quán quít bên chúng tôi chẳng muốn rời. Lại phải nhận đủ thứ tặng phẩm của Hải Liêm và các con trao tặng, đặc biệt một túi lớn toàn Kinh Sách và băng giảng để làm quà tinh thần vô giá. Nhìn vào tủ sách cạnh bàn Phật, tôi thấy có 4 câu thơ do Hải sáng tác, có lẽ để nhủ lòng:

TỰ TẠI

*Xe tuy cũ nhưng còn chạy được
Áo đã khòn xong vẫn ấm thân
Nhà xập xệ yên tu cũng tốt
Nhật dần đi ấm lạnh tình đời*

Chánh Niệm - Vô Hòa Hải

Tôi rất ưng ý bài thơ trên, rõ ràng xem vật chất ‘như đôi dép bỏ’, nhật dần tình đời mới giải thoát được. Nhưng ‘đã mang lấy nghiệp vào thân’, tú ân hẳn phải báo đền :

ĐẠO ĐỜI

*Tóc dù đã bạc, tu còn được,
Thất thập cận kề, vẫn dần thân.
‘Của báu trong nhà’ đâu hư hoại
Tứ Ân báo đáp : Đạo trong Đời.*

Chí Pháp

Khi sang San José, trên đường thăm thiền viện Kim Sơn, gặp một cổ thụ, liên tưởng đến những Bà Mẹ : Má tôi (dù đã mãn phần), Nhạc mẫu, Má Liêm ... tôi viết bài thơ cho Má :

MẸ LÀ CỔ THỤ

*Trên đường chiêm bái Kim Sơn
Gặp một cổ thụ sống hơn bảy đời *
Chạnh lòng nhớ Má một thời
Đơn thân gánh vác, chẳng lời thở than.
Vì con bảo quản gia phong,
Mong sao con cháu hết lòng thương nhau.
Hạnh phúc nguyện ước năm nào
Nay đã thành tựu cùng nhau thọ trì.
Công lao của Má khó bì,
Rộng hơn trời biển lấy gì sánh đo.
Đời Má lắm nhận nhiều cho
Cho Tim cho Súc, nhận Lo nhận Buồn...*

*Nguyện cầu chư Phật mười phương
Gia hộ cho Má thọ trường như cây.*

Chí Pháp

Lên đến chùa, bên cạnh chánh điện đang dự trù xây cất, nhìn một cổ thụ, chỉ một cội đâm bốn chồi, hằng ngày được hưởng mọi Pháp Bảo nơi đất già lam, tôi liên tưởng đến anh em tôi :

ANH EM MỘT GỐC

*Kim Sơn ngự trị đỉnh đời
Cạnh chùa một cội, bốn chồi vút cao.
Ngắm cây tâm niệm dâng trào
Đây dòng huyết thống, ngọt ngào tình thâm.*

(Từ ngữ "thăm gia đình, thân nhân" không chỉ hạn hẹp trong những người thân bà con, thân tộc mà đối với người đã khoác áo lam hơn 60 năm như anh Chí Pháp, gặp lại một người em trong gia đình Phật tử mà cách đây 40 năm về trước đã cùng chung trong một gia đình Đạo thì cũng như gặp lại một người thân đây áp tình nghĩa : Anh Chương, trong vườn thơ Sen Trắng số 8, Vũ đã một lần nhắc đến, lần này lại được anh Chí Pháp giới thiệu thêm qua bài thơ Bốn Mùa đăng trong số này. Gặp lại anh Chương, hai anh em tiếp tục nói lại những ngày tháng đã bị gián đoạn do thời cuộc đất nước, do hoàn cảnh mỗi người. Những bông hoa thơ lại nở rộ qua những bài họa thơ đối đáp của hai anh em. Chúng ta nghe tiếp lời anh thuật lại cuộc tương phùng giữa hai anh em :) (**)

Một hôm Chương đến thăm, có trao cho tôi nhiều bài thơ, một bài đáp ý bài Nhấn Nhủ để khẳng định đời mình vẫn luôn luôn hành trì lời phát nguyện năm xưa :

NHẤN NHỦ

*PHÁP- HẢI danh hiệu bốn sư
Tên mình ghép lại nhớ Sư cụ mình
Thâm ân giáo dưỡng tâm linh
Sống sao cho xứng Lòng Tin của Thầy*

Chí Pháp

PHÁP HẢI KỆ

*Pháp môn vô lượng
Pháp Hải vô biên
Thệ bất thoái học
Nguyện kiên trì hành*

Chí Hải

Và Chương đã thành công, chuyển hóa được hoàn cảnh khi nhận biết cuộc đời có bao giờ bằng phẳng mãi, và hành trình nào cũng có những bước trái ngang, khiến tâm mình cảm thấy :

LẤN CẤN

*Con lạc đà vô duyên
Trong suốt cuộc diễn trình
Mang hòn sỏi phá thôi
Lấn cấn trong dạ mình.*

*Dần dà đường như một
Thấm thiết rất mặn mà
Lạc đà là hòn sỏi
Hòn sỏi cũng lạc đà.*

*Bao nhiêu năm tháng ở hờ ấ
Chẳng nổi hoài thai được cái gì !*

Chí Hải

Sự lấn cấn trong Chương tôi thấy không ngoài pháp :

TƯƠNG SANH

*Thành Trụ, bởi nhân duyên
Có Không : một quá trình
Quán sâu thấy đồng thể
Lấn cấn tự tâm mình.
Hoa Rác cũng là một
Tương sanh tạm có mà
Trong Hoa cùng có Rác
Quyện nhau sống đậm đà.*

*Thân người khó được, vô vàn quý
Phải cố làm cho được cái gì !*

Chí Pháp

Và bài thơ sau đây, theo chỗ tôi nghĩ, vào một đêm năm hết Tết đến, Chí Hải ngồi cạnh bàn viết dưới ánh đèn khuya, miên man ôn lại quá trình bốn ba hải ngoại, thành quả Đạo Đồi. Chợt khê nghe tiếng động, ngẩng nhìn lên, thấy hiền thê nhẹ nhàng xuất hiện. Người từ cửa tiệm về, dập dánh mặt nhòa sau ngày làm việc vất vả. Một thực thể yêu dấu đối diện mà từ trước đến nay có lẽ vì bận rộn với Danh và Lợi mà tự mình quên lãng, đánh mất. Hình hài người yêu xâm chiếm cõi lòng. Xúc động, tự trách mình đã đánh mất Chánh Niệm, rồi cầm viết khai dòng thơ năm mới :

XÓT XA

*Tóc em đã ngã bạc màu
Thương em luống nổi dãi dầu sớm khuya
Nhìn em dạ xót muối dưa
Trăm năm còn lại đọng đưa nỗi buồn .*

Phan văn Chương

(Khai bút Tết Nhâm Ngọ /2002)

Trong nỗi xót sa của Chương đã tiềm ẩn niềm hạnh phúc vợ chồng, tôi bèn họa lại với bài :

CHÚNG MÌNH

*Tóc em đã ngã bạc màu
Phận anh cũng luống dãi dầu phong ba
Chúng mình phiêu bạc trời xa
Chuối ngày còn lại trong ta có mình.*

Chí Pháp

Ngày chia tay tại San José, Chí Hải có tặng tôi tập thơ **Cho Những Cuộc Tình Vút Cánh**, và một bài thơ có vẻ hơi dí dỏm, lại dùng trò ‘chơi chữ’, câu nào cũng có chữ Tương trong nghĩa Tương Tử Tương Sinh để diễn tả niềm Tương Tư và mong ước Tương Phùng. Em cũng nghĩ rằng trong Tâm thức khi có Niệm Nhớ dấy khởi là Ý thức cấp tốc phác họa lăm cảnh cho cuộc Tương Phùng, dù biết đó là Giả, là Vọng Tưởng, nhưng cũng diễn tả cho đỡ nhớ nhau :

PHÁP HẢI DUYÊN

*Pháp duyên nhất độ tương giao ngộ
Pháp-Hải tương liên vạn kỷ tồn.
Hải giác thiên nhai bất tương kiến
Tâm trung nhất niệm hốt tương phùng*

Chí Hải

Xin tạm diễn ý, còn dùng nghĩa chữ Tương để lập lại trong mỗi câu, tôi xin chịu, kính nhờ quý vị yêu thơ giúp dùm !

GẶP GỠ

*Đủ duyên nên chỉ lần đầu gặp
Pháp - Hải muôn năm liên lạc còn
Góc biển chân trời cùng chẳng thấy
Lòng vừa nghĩ đến, hiện tương phùng.*

Chí Pháp

Cũng trong chuyến đi này, Chí Hải và tôi được đọc và họa bài thơ của anh Hai tôi. Người có vẻ buồn vì cảnh ngộ nên vừa tự thán vừa đùa cợt. Thơ viết :

ĐỔI TÊN

(Người Việt sang ngoại quốc, hầu hết tên đều không còn dùng dấu)

*Đổi Quận ta thành một vị Quan
Quan sao năm tháng mãi cơ hàn ?
Sống trên đất khách không nhà cửa
Biết đến bao giờ mới thật quan !?*

Nguyễn Đình Quận

LÀM QUAN

*Quận muốn làm quan, lắm thứ quan
Thanh liêm nào sợ cảnh cơ hàn.
Tự do đã đạt, thêm dân chủ
Giá trị còn hơn vạn ức quan.*

Nguyễn Thanh Quang

BUÔNG XẢ

*Xóa dấu Quận kia được gọi quan
Bỏ luôn Danh Sắc, hết cơ hàn.
Phản quan, Tự Tại hơn giàu có.
Đỉnh mắc làm gì Quận với quan!*

Nguyễn Thanh Quang

VÔ THƯỜNG

*Cùng gốc hai từ Quận với Quan
Thịnh suy vẫn chuyển đến cơ hàn
Trăm năm một chuyến đi về rớt
Rũ gánh vô thường há Quận Quan.*

Phan văn Chương

Một tuần lễ ở Canada, mười ngày ở San José, bảy ngày ở Florida để thăm viếng anh chị em cháu trong thân tộc và bạn bè. *Anh Chí Pháp trở về trú xứ lòng nặng trĩu ân tình, tràn ngập kỷ niệm cũ, mới, tiếc nước ngày xum vầy sao chóng qua. Khi anh trao cho Vũ đoạn nhật ký mới ghi, trang điểm những đoá thơ của người thân và của chính anh, Vũ thật là vui mừng như nhận được quà đi xa của người anh áo lam . Đọc thơ và theo dõi tình cảm của anh tuôn tràn, Vũ cảm nhận được phần nào niềm vui cảm của anh. Riêng anh thì chỉ thấy "Ân tình nặng trĩu" và "xin mượn hai chữ Đa Tạ diễn tả nỗi lòng của Quang-Ngũ".(**) _*

* Tên cây Muir Woods, có cây sống cả 1000 năm. Riêng tại Sequoia Park có loại cây sống giữa 2700 - 2800 năm.

** LTS : Ngoài những bài thơ có ghi tên tác giả bên dưới, những chữ in đứng là lời thuật của anh Chí Pháp, còn những chữ in nghiêng là của Vũ Áo lam.

Trang song ngữ Anh - Việt

Three Poisons:

Greed

Anger

Ignorance

1. I Hear

Hunters in Asia use the following trick to catch monkeys. They put food bait in a coconut which is fixed to a place and has a small enough hole to fit an open hand of a monkey. When a monkey is drawn to the coconut by the smell of the bait, it slides a hand through the hole to grab the bait and gets stuck to the coconut and thus later gets caught. When the hunter approaches, the trapped monkey is extremely fearful but wouldn't let go its hand of the bait to escape.

What keeps the monkey trapped?

Nothing except its greed and ignorance. To escape, all the monkey has to do is let go of the bait but its mind is full of greed and ignorance to even see that ! First, the monkey is trapped by greed and ignorance to let go; later when the hunter approaches, the monkey is further engulfed in fear and anger and so it is completely out of its mind.

Greed, Anger, Ignorance are called the Three Poisons by the Buddha because they will lead to destruction and even death. Overcome by Greed, Anger, and Ignorance, I lose the wisdom and freedom to think, speak, and act.

When my greed is not satisfied, I get angry easily. And when my anger arises, my mind is cloudy and full of mean thoughts, my speech is affected and full of unkind words, my actions are wrong and full of hatred. All these upset the peace of my mind and cause me pain and suffering and I in turn will cause pain and suffering to others with my words and actions.

The Zen Master Sogyal Rinpoche said: “Mankind is well conditioned by and for life and death; conditioned to be angry and jealous; conditioned to swear by our ideas and possessions; conditioned to be depressed, hopeless, longing; conditioned to react predictably to stimulation. We are conditioned to respond naturally with such destructive emotions that no further effort on our part is necessary to inspire them.” From this, I see that my thoughts and actions are conditioned by habits and to transform this bad energy, I must stop the Three Poisons from polluting my mind. I can accomplish that if I practice mindfulness in my thinking, action, and speech.

2. I Contemplate

The Three Poisons: Greed, Anger, and Ignorance are the worst danger to our welfare since they bring about jealousy, abuse, hatred, and violence. I see that the world is a better place when I stop taking the Three Poisons and others can stop taking them too.

Why am I greedy ? And of what ?

I’m greedy of material things such as fame and fortune; I’m also greedy of non-material things such as love and acknowledgement. I’d like to eat good food, to have nice things, to have my wants and needs satisfied, and to be loved and appreciated by everyone. And when these things don’t happen, I’m not happy and whoever stands in my way to get them is the target of my hatred. There’s no prediction of what I think and do when I’m angry because my mind no longer knows right from wrong.

Why do I get angry?

Many things can make me angry or upset. When my expectation of something or someone goes unfulfilled, I get upset. For example, you are my girlfriend and when we are at a party, you’re expected to be right by my side. When you run around to talk to other people in the room and not spending much time with me, you make me angry.

Similarly, when there’s a message or a communication to be delivered to me and it fails, I get upset. If you make a mistake, I need to hear your apology to me, and right this moment ! The longer you wait to apologize, the more angry I get. When I come home with an award or with something to show off, you need to congratulate me. Your being quiet makes me angry as if you don’t care about me!

The third mechanism to cause me upset is when someone or something thwarts my intention. I just spent a lot of money and time to get my car washed and that lousy neighbor of mine had to ruin it all with first his lawn mowing and then his lawn sprinkling !

Whether it’s unfulfilled expectation, undelivered communication, or thwarted intention, I get upset when things don’t go my way.

Why do I sometimes behave in an ignorant way?

My ignorance can be triggered when I’m greedy or angry. These emotions are so strong that they overpower me and I obey them as if they are the grand masters. I also feel ignorant when I’m overcome by other strong emotions such as prejudice, jealousy, or an internal formation; I also am ignorant when my mind is under the influence of drug or alcohol or perhaps a story I read or a movie I saw.

3. I Practice

To battle the Three Poisons, I need to practice to re-condition my reflexes. I no longer want to respond to life in an automatic way; rather, I want to think, speak, and act in accordance with Compassion, Wisdom, Perseverance and all the lessons that I learn from the Buddha teaching, from the elders, and from friends and books.

Dealing with Greed

I know that out of bad habit, I quickly respond to life’s stimulation in predictable yet destructive manner. The first step out of this is to allow me more time so I can summon all my trainings to work for me. When I’m about to lose control of my temper, I practice breathing until I regain my composure. Only when my heartbeat and my breath are normal again will I ever risk doing or saying anything in response.

In my regular practice, I contemplate Impermanence so I can see this life is like a dream, this body will not last:

“I am of the nature to grow old. There is no way to escape growing old.

I am of the nature to have ill-health. There is no way to escape having ill-health.

I am of the nature to die. There is no way to escape death...”

Having seen that, I get less attached to my wants and needs and become less greedy. As I get wiser, I see that spending lots of time and effort worrying about fame and fortune is against my spiritual maturity. I can't take fame and fortune with me when I die and they can't help me with my pain and suffering; if anything, they cause some of my pain and suffering. The only things of lasting value are my peace, inner happiness, and the good karma that will follow me to the following lives.

Dealing with Anger

I deal with anger by contemplating Compassion.

To the people whose actions are not kind but whose words are kind, I do not pay attention to their unkind actions but to their kind words and transform my anger to the love of their kind words.

To the people whose words are not kind but whose actions are kind, I do not pay attention to their unkind words but to their kind actions and transform my anger to the love of their kind actions.

To the people whose actions and words are not kind but there's a little kindness in their hearts underneath, I do not pay attention to their unkind actions and words but to their kind hearts and transform my anger to the love of their kind hearts.

To the people whose actions and words are not kind and there's nothing kind in their hearts underneath, I do not pay attention to their unkind actions, words, and their hearts but to their suffering and transform my anger to the relief of their suffering. To the robber who came to my house and extorted money and abused me physically, I focus on the mindlessness of his actions, words, and heart and see his pain and suffering. Perhaps he was poisoned with greed, anger, and ignorance; perhaps his family suffers from hunger and poverty; or perhaps his mind was very unstable under the influence of drug and alcohol. The Buddha would love such a person and be willing to help him. The Buddha would want me not to hate him but help him or find someone to help him.

Dealing with Ignorance

I deal with ignorance by meditating to recognize if my thoughts are influenced by greed, anger, prejudice, or internal formation. Is my mind free from pollutants such as alcohol, drugs, or consumer products such as movies, magazines, music...? These pollutants can affect the way I see and hear things.

4. I Inquire

1. Explain: It is the greed which traps the monkey.
2. What is the energy of habit? Give an example our automatic response to life's stimulations.
3. Explain: Greed is the cause of some of my pains and sufferings.
4. Could anger be cause of some of my pains and sufferings? Give an example.
5. Explain: When anger arises, it burns out much merits.
6. How do I practice to deal with greed, with anger, with ignorance?

Tam Độc:

THAM, SÂN, SI

Minh Tú và Vũ chuyển dịch

1. Em Nghe

Ở Á Châu, thợ săn thường dùng một loại bẫy để bắt khỉ. Họ đặt mồi trong trái dừa đã được cột chặt và khoét một lỗ nhỏ vừa tay chú khỉ. Chú khỉ bị lôi cuốn với mùi vị thơm trong trái dừa, nó đưa tay vào lấy mồi và bị kẹt tay, không làm sao rút tay ra được và chỉ chờ bị bắt. Khi thợ săn đến, chú khỉ vô cùng sợ hãi nhưng không làm sao rút tay ra khỏi miếng mồi để tẩu thoát.

Cái gì đã giữ chú khỉ trong bẫy?

Không có cái gì ngoại trừ lòng tham và si mê. Để thoát khỏi bẫy, chú khỉ chỉ việc bỏ miếng mồi, nhưng mà ý chí của chú đã đầy lòng tham và si mê với món mồi ngon. Trước hết, do lòng tham và si mê nên chú bị kẹt trong bẫy. Kế đến, khi thợ săn đến, khỉ càng sợ hãi và tức giận khiến chú mất hẳn lý trí.

Đức Phật gọi Tham, Sân, Si là tam độc vì nó có thể dẫn đến sự hủy hoại và ngay cả tử vong. Hậu

quả của Tham, Sân, Si là mất trí tuệ và tính tự tại của ý, của lời nói và của hành động.

Khi lòng tham không được thoả mãn thì rất dễ nổi sân. Và khi tham sân chế ngự tâm thì tâm trí như đám mây che mờ, thiếu minh mẫn, dễ nói lời sằng bậy, còn hành động thì sai lầm và đầy căm thù. Tất cả mọi lo âu, tâm bất an và đau khổ đều bởi từ lời nói và hành động đó.

Thiền sư Sogyal Rinpoche nói: "Kiếp người bị huân tập trong sinh tử; tích lũy những giận dữ và ích kỷ, khoác lên mình cái ngã chấp và sở ngã; huân tập luôn những phiền não, thất vọng và thèm khát; huân tập để phản ứng bất cứ gì khiêu khích. Chúng ta được huân tập thuần thực đến nỗi những cảm xúc ấy nổi lên một cách tự nhiên, không cần mời gọi hay cần một chút cố gắng nào cho chúng phát sinh". Do đó, em thấy và cho rằng mọi hành động đều được huân tập bằng những thói quen xấu và đưa đến tánh xấu. Em phải ngưng ngay tam độc đã làm ô nhiễm tâm trí. Em có thể hoàn toàn cởi mở những phiền não đau khổ, nếu em tu tập thiền định cho ý nghĩ, hành động và lời nói.

2. Em suy nghiệm

Tam độc Tham Sân Si quả thật là nguy hiểm, chúng đe dọa đời sống, chúng là nguyên nhân của mọi sự ganh tỵ, lừa gạt, hận thù và bạo động. Em thấy thế giới sẽ an lạc hơn nếu chính em ngưng ngay được Tam độc và mọi người chung quanh cũng vậy.

Tại sao em tham, Tham để làm gì?

Em tham những vật chất như là của cải, tiền bạc và cũng tham luôn những thứ không phải là vật chất như là danh vọng, tình cảm, và lời cảm ơn mình. Em thích ăn ngon, mặc đẹp, mọi tham muốn đều phải được đáp ứng, thích được mọi người thương và nể phục. Và khi những điều em mong muốn không đạt được thì em không vui và bất cứ ai đạt được những gì em muốn, thì em sẽ căm thù người đó. Em không biết em đang nghĩ gì vì khi nào em giận thì tâm trí em không còn phân biệt được đúng hay sai.

Vì sao em giận?

Nhiều việc làm cho em giận hay làm em khó chịu, khi em mong đợi một việc gì hay người nào không làm tròn lời hứa với em, thì làm em khó chịu. Thí dụ, khi em và bạn gái em, cùng đi dự buổi tiệc liên hoan thì em muốn bạn gái em lúc nào cũng ở bên cạnh em. Khi cô nói chuyện với người khác

trong phòng tiệc mà không ở bên cạnh em, lúc đó làm em giận.

Tương tự, khi có một tin không chính xác hay lời nói không thành thật nói với em, sẽ làm em khó chịu. Nếu người nào làm lỗi thì em muốn người đó phải xin lỗi em ngay lập tức. Nếu người đó kéo dài thời gian không chịu xin lỗi thì sự giận tức của em sẽ dai dẳng hơn. Khi em về nhà mang theo một phần thưởng hay một thành tích gì đó, thì mọi người nên chúc mừng em, nếu im lặng thì làm em giận vì họ không quan tâm đến em.

Động cơ thứ ba gây cho em bất tự tại là khi có ai hay hay một sự việc gì chạm vào sự say mê của em. Chẳng hạn em vừa bỏ tiền của và thời gian để làm đẹp chiếc xe của em, nếu người láng giềng buông những tiếng chê bai thì sẽ làm em buồn bực ngay.

3. Em tu tập

Để chiến đấu với tam độc em cần phải tu tập. Em không muốn thụ động theo những phản ứng tự nhiên trong đời sống. Tốt hơn là em nên suy nghĩ, nói, hành động luôn đi đôi với lòng từ bi, trí tuệ, dùng cảm cùng tất cả những bài học em học từ lời dạy của đức Phật, của người lớn, từ bạn bè và sách vở.

(Nói cách khác là em muốn làm chủ các nghiệp thân khẩu, ý của em)

Đường đầu với lòng tham

Em biết rằng bỏ đi thói xấu em sẽ nhanh chóng hòa mình với cuộc sống. Trước hết, em sẽ có nhiều thời gian để làm được nhiều việc. Khi em không kèm chế được cơn bực tức thì em liền tập hơi thở cho đến khi nào lấy lại sự bình tĩnh. Chỉ khi nào tim em và hơi thở của em trở lại bình thường thì lúc đó em sẽ không bị nguy hiểm do thân và khẩu nghiệp gây ra.

Trong sự tu tập đều đặn, em suy nghiệm về luật Vô Thường, em thấy cuộc đời này giống như một giấc mơ, thân này là giả tạm:

Di nhiên em sẽ phải già, không có đường nào thoát được cái già.

Di nhiên em sẽ phải đau ốm, không có đường nào thoát khỏi đau ốm.

Di nhiên em sẽ phải chết, không có đường nào thoát khỏi được cái chết.

Suy nghiệm xong, em không còn bị trói buộc với sự ham muốn và không còn tham lam nữa. Em hiểu và thấy rằng mất thời gian lo lắng về danh vọng và

của cải là ngược với chân tâm. Em không thể mang theo danh vọng và của cải khi em chết và chúng không thể giúp em với sự đau khổ, chỉ có niềm an lạc và thiện nghiệp sẽ theo em tới kiếp sau.

Đường đầu với cơn giận.

Em đường đầu với cơn giận bằng phép quán Từ Bi.

Có người hành động sai nhưng lời nói đúng, em không cần chú ý những hành vi sai trái của người đó mà chỉ nghe điều họ nói, để em chuyển hoá cơn giận mình thành tình thương như lời họ nói.

Có người lời nói không đúng nhưng hành động đúng, em không cần chú ý đến lời lẽ sai trái đó, nhưng từ những hành vi tốt của người đó, em chuyển hoá cơn giận của em thành tình thương qua hành vi của họ.

Có người thì hành động và lời nói toàn sai trái, nhưng vẫn có một chút lương tâm trong họ, em cũng không cần chú ý đến những hành động, lời nói của họ, nhưng từ lương tâm họ em chuyển hoá cơn giận của em thành tình thương đến thiện tâm của họ.

Có người thì hành động, lời nói toàn ác và chẳng có một chút lương tâm nào cả. Em cũng không cần chú ý những hành động, lời nói hay ác tâm của họ. Mà từ những đau khổ họ đang gánh chịu, em chuyển hoá cơn giận dữ của em vượt lên sự đau khổ của họ. Như một tên cướp đột nhập vào nhà em moi móc tiền và hành hạ em, em cũng không cần chú ý hành động, lời nói, ác tâm của tên cướp, mà nhìn thấu sự đau khổ của tên cướp. Có lẽ tên cướp đã thấm độc tham, sân và si; có lẽ gia đình tên cướp đang khổ sở nhiều vì sự nghèo đói, hay có lẽ tâm trí của tên cướp bất an do ảnh hưởng hút chích và rượu chè. Đức Phật thương yêu và sẵn sàng giúp đỡ những người như tên cướp và Đức Phật cũng muốn em không ghét tên cướp mà hãy tìm cách giúp đỡ, hay tìm người khác có thể giúp đỡ hẳn.

Đường đầu với ngu si

Em đường đầu với ngu si bằng thiền định để nhận rõ rằng ý của em thường bị xâm nhập bởi tham, sân, thành kiến hay vọng tưởng. Nhận thức được như vậy thì tâm trí của em thanh thoi trước cám dỗ của rượu chè, hút sách hay lãng phí như là xem phim, tạp chí, nhạc v.v..., toàn những thú ô nhiễm ấy dễ cám dỗ thị và thính giác của em.

4. Em thắc mắc:

1. Hãy giải thích : "Chính lòng tham đã bắt giữ chú khỉ lại trong bẫy" ?
2. Năng lực của thói quen là gì ? Cho ví dụ về một tập quán của chúng ta trong cuộc sống.
3. Hãy giải thích : Tham là nguyên nhân của đau khổ, phiền não ? Cho ví dụ.
4. Sân có phải là nguyên nhân của đau khổ và phiền não không ? Cho ví dụ.
5. Giải nghĩa câu : "một niệm sân nổi lên đốt cháy cả một rừng công đức".
6. Làm thế nào để thực tập tâm mình để chế ngự tham, sân, si ?



Lam sân cỏ

Tôi không hiểu từ khi nào niềm say mê giải túc cầu thế giới (worldcup) đã thâm nhiễm vào phần lớn phái nam của dân tộc mình. Kể từ khi môn túc cầu này ra đời ở Anh, và kể từ khi Hiệp hội Liên đoàn Túc cầu Thế giới (FIFA) được thành lập, Việt Nam chưa bao giờ là thành viên trong FIFA, cũng chưa bao giờ được tham dự worldcup !!! Chỉ xem các nước khác quần thảo nhau trên sân cỏ mà các đấng nam nhi tuổi từ 10 đến 70 dân mình chết mê chết mệt !

Trận worldcup lần trước xảy ra tại Pháp, các trận tranh tài thường diễn ra vào buổi chiều theo giờ địa phương, lúc đó giờ Việt Nam đã là nửa đêm về sáng, vậy mà thiên hạ thức hôm thức khuya để theo dõi. Có người để đồng hồ báo thức, khi nghe tiếng chuông reng thì bật dậy như lò xo, tung mừng chạy

ra mở tivi. Thế rồi sáng hôm sau ngủ gà, ngủ gật, ngất ngưỡng vào hăng hay công sở để làm việc. Xã hội Việt Nam còn quá phức tạp, nửa khuya như vậy mà các khán giả theo dõi worldcup vẫn tỉnh bơ la hét trước màn ảnh nhỏ khi có một đội trên sân làm bàn, hoặc những tiếng tay đập vào nhau đánh chát một cái tiếc cho quả banh vượt ngoài khung thành.

Cũng trận túc cầu năm đó (1998), hôm diễn ra trận chung kết giữa đội Pháp và đội Brésil, thì Gia đình Phật tử tại Pháp chúng tôi đang có trại họp bạn tại chùa Thiện Minh - Lyon. Thầy Cố vấn giáo hạnh cho mượn chiếc tivi và đương nhiên nó oai vệ được đặt ngay giữa trại. Anh trại trưởng phải cho toàn trại được tự do suốt buổi chiều xảy ra trận chung kết. Không chỉ riêng các lam viên thanh thiếu nam dán mắt vào màn ảnh để ủng hộ đội Tây, mà ngay cả thanh thiếu nữ cũng bị lôi cuốn vào "cuộc hý trường trên sân cỏ" này. Anh trại trưởng thì bận lu bù, đang đi trong sân chùa thì nghe tiếng hét vang rền, rồi một huynh trưởng trong Ban Quản trại bỗng vọt ra khỏi cửa như bên trong bị cháy nhà, anh trại trưởng chưa kịp hỏi thì đã được báo cáo : "Pháp thắng một quả rồi anh ơi !!!"

Nhắc chuyện cũ để nhìn rõ chuyện mới : Worldcup năm nay (2002) Pháp bị loại ngay vòng đầu. Thế mới biết chuyện Đuợc - Thua là trò đùa, và xoay vần như chong chóng, nhưng lại làm không biết bao nhiêu kẻ lẩn lóc say mê, và có khi tán gia bại sản cũng vì những trận đấu trên sân cỏ.

Worldcup năm nay diễn ra tại Đại Hàn và Nhật Bản, dân mình trong nước không phải thức hôm, thức khuya, nhưng cũng không tránh khỏi cảnh rắc rối : Vì giờ Đại Hàn và giờ Nhật Bản đi trước giờ Việt Nam hai tiếng, nên các trận đấu vào 15 giờ 30 giờ Hán Thành (Séoul) hay Đông Kinh (Tokyo) thì lúc đó giờ Việt Nam mới có 13 giờ 30, là giờ làm việc trong công sở, cơ quan hành chánh. Thế là bao nhiêu là nhiều khê cho những ai muốn xin chứng đơn tử, giấy tờ, vì phải ngồi đợi chữ ký của "thủ trưởng" !! Người ta vác cả máy tivi vào hăng để theo dõi bóng đá. Chỉ trong tuần đầu tháng 6, các tiệm bán tivi đã bán ra số lượng tivi gấp 3, 4 lần năm trước. Đó là tình trạng của các quan chức xã hội đỏ ở Việt Nam gây ra do worldcup. Còn dân nghèo thì sao ? Bà chị tôi ở Việt Nam nói chuyện trong điện thoại than thở :

- "... Đang trong giờ đá banh cậu ơi ! Chị muốn đón một chiếc xích-lô hay xe ôm để đi công việc cũng không thể đón được !! Người ta dán mắt

vào màn ảnh nhỏ trong nhà, ngoài ngõ, trước các cửa tiệm bán tivi hay các quán cà-phê lớn nhỏ cả rồi !!!"

- "Sao chị không kêu đứa nào đó chở chị đi ?"

- "Mấy thằng cháu của cậu nó cũng dán mắt vào tivi nốt !!!"

Tại Pháp, các trận túc cầu đều được anh em thân để xem lại sau giờ làm việc, vì các trận đấu đều xảy ra vào 8 giờ 30 sáng hay 13 giờ 30 giờ Paris, đều là giờ "đi cà". Tưởng như vậy là ổn thỏa, không đến nỗi xáo trộn như ở Việt Nam. Nhưng cũng không hẳn là hoàn toàn không có ảnh hưởng. Số là : Lam viên chúng tôi sinh hoạt vào ngày chủ nhật, có nơi từ 9 giờ sáng đến 5 giờ chiều, có nơi chỉ từ 3 giờ chiều đến 6 giờ chiều. Vào ngày sinh hoạt, chỉ có các chị, các em gái là lên chùa đúng giờ, còn các anh huynh trưởng và các em thanh thiếu nam thì thường đi trễ. Thậm chí có nơi, chính anh Liên đoàn trưởng và bác Gia trưởng cũng đến trễ !!! Hoặc có khi trái hẳn lại, các anh em đi sinh hoạt rất sớm, thay vì 9 giờ là giờ bắt đầu sinh hoạt thì các anh em đã đến từ 8 giờ rưỡi, hoặc 3 giờ chiều thì đã đến chùa từ 1 giờ rưỡi trưa. Chùng khám phá ra sự tinh tấn lạ đời này thì mới biết các anh em được một chú hay một thầy mở tivi cho coi ké !!!

Lam viên Âu châu thường cổ vũ cho đội tuyển nước mình cư ngụ, lam viên ở Đức cổ vũ đội Đức, ở Đan Mạch cổ vũ cho đội Đan Mạch, v.v..., nếu nước mình cư ngụ bị loại thì quay ra ủng hộ nước cùng trong trong Âu châu. Hoặc trường hợp tại Pháp, người Việt chúng ta không còn ủng hộ Pháp được thì quay sang ủng hộ Nhật hay Đại Hàn, chắc vì cùng một màu da vàng của người Đông Á !!!

Worldcup !!! Những tiếng la : "DZÔ !!!" ; "Ồ !!!", những tiếng tay đập chát vào nhau, những khuôn mặt anh em chúng tôi với đầy đủ hỷ-nộ-ái-ố chạy đua theo những cơn gió Đuợc-Mất, Thắng-Thua ... đã bao trùm bầu không khí chung quanh mỗi người. Chúng tôi đều biết, nhưng vẫn bị cuốn hút theo niềm say mê bóng đá chẳng biết đã huân tập từ kiếp nào. Niềm say mê này đến nỗi một người bạn Nhật có mặt tại Việt nam trong mùa worldcup đã phải nói một câu nửa đùa nửa thật : "Các bạn Việt Nam chẳng phân biệt tuổi tác, già trẻ, đều say mê túc cầu như điên !!!"._

Giải Thường
"Viết Về Âu Châu"

nhân 25 năm thành lập
Chùa và Báo Viên Giác
tại Đức Quốc
trị giá 15000,00 Euro

LTS: Cuối tháng 12 năm 2001, trại A Dục V được mở trong khuôn viên chùa Trí Thủ (Thụy Sỹ). Trại sinh đến từ Hòa Lan và Đức quốc khó khăn lắm mới tới được đất trại đúng ngày, bởi bão tuyết, đường trơn, nhiều tai nạn trên xa lộ v.v...VẬY mà Thượng Tọa Viên Giác đã đến được với chúng ta. Thượng Tọa đã cho trại sinh những bài Pháp quý hóa và đặc biệt Thượng Tọa đã khuyến khích Lam viên Âu Châu mình viết bài dự thi do Chùa Viên Giác và Báo Viên Giác tổ chức nhân kỷ niệm 25 năm thành lập Chùa và Báo.

Sen Trắng đăng tải thông báo này mong anh chị em tích cực hưởng ứng. Đây là cơ hội tốt để chúng ta dạn dĩ hơn khi **cầm bút**. Và đặc biệt là chúng ta đóng góp để khỏi phụ lòng tin yêu của Thầy. Mong lắm thay!

Giải thưởng Viên Giác "Viết Về Âu Châu" được tổ chức nhân 25 năm thành lập Chùa và Báo Viên Giác (tính đến đầu tháng 01 năm 2003), để cho người Việt tại các nước Âu Châu có cơ hội trao đổi những kinh nghiệm sống quý giá trong quá trình hội nhập vào các quốc gia bản xứ.

THỂ LOẠI, NỘI DUNG, HÌNH THỨC

- Bài có thể viết dưới hình thức truyện ký, truyện kể, truyện ngắn, tùy bút, thư, bài tường thuật.....

- Người viết tự chọn đề tài và đặt tên cho bài viết (ví dụ về tâm tình, tâm sự, cuộc đời, cuộc sống, việc học, tiến trình hội nhập, những kỷ niệm vui buồn của mình hay của gia đình, hoàn cảnh đưa đẩy đến định cư tại Âu Châu..., miễn là có liên quan đến quốc gia mình đang sinh sống).

- Mỗi người có thể gửi ba (03) bài tham dự

- Bài viết giới hạn từ hai đến năm trang đánh máy.

- Người tham dự: tất cả người Việt sinh sống tại Âu Châu, không kể thời gian lâu, trước hay sau 1975, không kể tình trạng tỵ nạn hay không tỵ nạn, không phân biệt tuổi tác già trẻ, không giới hạn ngành nghề. Tóm lại, ai cũng có thể viết, ai cũng có thể tham dự...

ĐỊA CHỈ, THỜI GIAN GỬI BÀI:

- Bài dự thi có thể gửi ngay từ đầu tháng 01 năm 2002 đến cuối tháng 12 năm 2002, nhớ ghi trong bài và ngoài bì thư: Bài dự thi Giải Thường Viên Giác "Viết về Âu Châu".

- Gửi đến Chùa Viên Giác: Karlsruher Str. 6, 30519 Hannover - Germany. Bài viết có thể kèm theo đĩa mềm (disc) hay có thể gửi trực tiếp bằng email: bao_vien_giac@yahoo.de và gửi info cho: phuvan@t-online.de

- Xin gửi thêm kèm theo một tấm ảnh của người viết với vài dòng tiểu sử (tên họ, năm sinh, nơi sinh, địa chỉ, nghề nghiệp...)

GIẢI THƯỜNG, THỜI GIAN PHÁT GIẢI:

Trị giá giải thưởng: 15 000,00 Euro chia ra:

- 1 giải danh dự: 3000,00 Euro
- 2 giải tưởng lệ: mỗi giải 1500,00 Euro
- 10 giải khuyến khích: mỗi giải 500,00 Euro
- 10 giải an ủi: mỗi giải 400,00 Euro

- Các giải thưởng sẽ được trao vào tháng 06 năm 2003 nhân ngày lễ 25 năm kỷ niệm thành lập chùa và Báo Viên Giác tại chùa Viên Giác/ Đức Quốc.

Ban giám khảo: gồm có những nhà biên khảo, nhà văn, nhà báo thành danh tại Âu Châu (sẽ loan báo sau)

Đăng báo và in thành sách:

- Viên Giác dành quyền biên tập, nhuận lại nội dung trước khi phổ biến.

- Viên Giác dành quyền sử dụng những bài dự thi được chọn lựa để in thành sách "Viết Về Âu Châu", phát hành trong ngày lễ 25 năm thành lập Chùa và Báo Viên Giác.

- Số thu và tiền ủng hộ về việc phát hành cuốn sách này sẽ được dành cho giải thưởng của những năm tới.

Trưởng ban tổ chức: Thượng Tọa Thích Như Điển, Viện chủ chùa Viên Giác, chủ nhiệm Báo Viên Giác.

Trưởng ban Điều Hành: Nguyên Trí (Phù Vân), Chủ Bút báo Viên Giác.